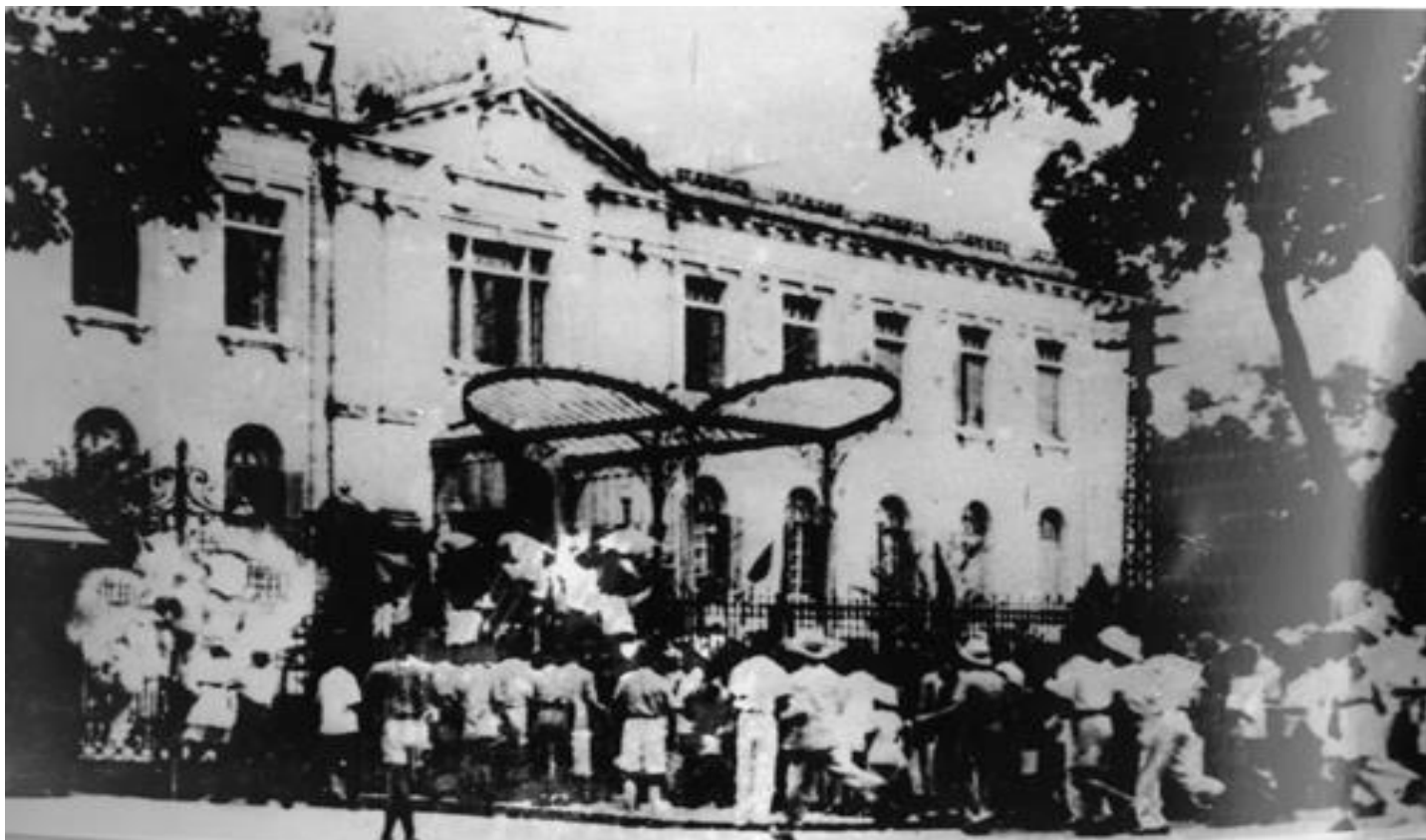


THÔNG TIN CHUYÊN ĐỀ:

70 NĂM CÁCH MẠNG THÁNG TÁM VÀ QUỐC KHÁNH 2-9 (1945-2015)



Cách mạng Tháng Tám - kỷ nguyên mới của dân tộc Việt Nam

Cách mạng Tháng Tám là một trong những sự kiện trọng đại nhất, oanh liệt nhất của dân tộc Việt Nam trong thế kỷ XX. Trong một thời gian ngắn, với khí thế cách mạng sôi sục và trào dâng chưa từng có, dân tộc ta dưới sự lãnh đạo của Đảng đã nhất tề vùng lên giành chính quyền trong cả nước.

* Tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong cả nước

Từ ngày 13 đến 15/8/1945, Hội nghị toàn quốc của Đảng họp tại Tân Trào, Tuyên Quang, nhận định cơ hội cho nhân dân Việt Nam giành quyền độc lập đã tới, những điều kiện cho cuộc khởi nghĩa ở Đông Dương đã chín muồi. Hội nghị chủ trương kịp thời lãnh đạo toàn dân tổng khởi nghĩa giành chính quyền.

Hội nghị nêu rõ đường lối đối nội, đối ngoại của cách mạng Việt Nam trong tình hình mới; thành lập Ủy ban khởi

ngĩa toàn quốc, do ông Trường Chinh, Tổng Bí thư của Đảng phụ trách. Ngay trong đêm 13/8/1945, Ủy ban khởi nghĩa ra Quân lệnh số 1 cho đồng bào và chiến sĩ cả nước nhanh chóng vùng dậy giành quyền độc lập.

Ngày 16/8/1945, Đại hội Quốc dân họp ở Tân Trào (Tuyên Quang) thông qua Mười chính sách lớn của Việt Minh; thông qua Lệnh tổng khởi nghĩa; quyết định Quốc kỳ nền đỏ ở giữa có sao vàng năm cánh; chọn bài Tiến quân ca làm Quốc ca và bầu ra Ủy ban Dân tộc giải

phóng Trung ương tức Chính phủ lâm thời do Cụ Hồ Chí Minh làm Chủ tịch.

Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi thư kêu gọi đồng bào và chiến sĩ cả nước: “Giờ quyết định cho vận mệnh dân tộc ta đã đến. Toàn quốc đồng bào hãy đứng dậy đem sức ta mà tự giải phóng cho ta”. (Hồ Chí Minh toàn tập, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1995, t3, tr554).



Nhân dân Sài Gòn nổi dậy giành chính quyền (8-1945). Ảnh: Tư liệu – TTXVN

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, hơn 20 triệu nhân dân Việt Nam từ Bắc đến Nam đồng loạt đứng lên tiến hành cuộc tổng khởi nghĩa, giải phóng toàn bộ đất nước.

Ngày 19/8/1945, dưới sự lãnh đạo của Đảng, hơn 10 vạn nhân dân Thủ đô Hà Nội từng bừng khí thế đấu tranh xuống đường vũ trang thị uy, tổ chức mít tinh tại Quảng trường Nhà hát Lớn, thành phố Hà Nội đổ rục rờ cách mạng. Cuộc mít tinh khổng lồ của nhân dân trở thành khởi nghĩa giành chính quyền.

Lực lượng quần chúng nhanh chóng chiếm phủ khâm sai, toà thị chính thành phố, trại bảo an binh và các công sở quan trọng khác. Khiếp sợ trước lực lượng quần chúng, bọn cầm đầu chính quyền tay sai Nhật ở Bắc Bộ vội vã đầu hàng. Khi đoàn người kéo đến Tòa thị chính, thị trưởng thành phố đã mở cửa, sẵn sàng trao lại chính quyền cho cách mạng.

Ngày 19/8/1945, khởi nghĩa đã hoàn toàn thắng lợi ở thủ đô Hà Nội. Ngày 23/8/1945, khởi nghĩa thắng lợi ở Huế. Ngày 25/8/1945, khởi nghĩa giành chính quyền tại Sài Gòn. Như vậy, chỉ

trong 12 ngày đêm, chính quyền của bọn đế quốc, phong kiến và tay sai thống trị gần 100 năm bị đập tan và chế độ quân chủ tồn tại hàng nghìn năm bị xóa bỏ vĩnh viễn, chế độ thuộc địa nửa phong kiến sụp đổ. Lần đầu tiên, chính quyền cả nước thật sự thuộc về tay nhân dân ta. Cách mạng Tháng Tám thành công.

*** Kỷ nguyên mới của dân tộc**

Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công đã mở đường đưa dân tộc ta tiến hẳn vào kỷ nguyên mới trong lịch sử của mình: Kỷ nguyên độc lập, tự do và chủ nghĩa xã hội. Kỷ nguyên mới đánh dấu bước nhảy vọt của đất nước ta. Lần đầu tiên trong lịch sử, một nhà nước công nông ra đời ở Việt Nam, nhân dân ta từ người nô lệ trở thành người làm chủ đất nước, làm chủ vận mệnh của mình.

Nước Việt Nam từ một nước thuộc địa và nửa phong kiến trở thành một nước độc lập tự do và dân chủ. Đảng Cộng sản Việt Nam trở thành đảng lãnh đạo một nhà nước độc lập, một quốc gia-dân tộc, và như Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nói: “Chẳng những giai cấp lao động và nhân dân Việt Nam ta có thể tự hào, mà giai cấp lao động và những dân tộc bị áp bức nơi khác cũng có thể tự hào rằng: lần này là lần đầu tiên trong lịch sử cách mạng của các dân tộc thuộc địa và nửa thuộc địa, một đảng mới 15 năm tuổi đã lãnh đạo cách mạng thành công, đã nắm chính quyền toàn quốc” (Hồ Chí Minh toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tập 6, tr.159.).

Sau cách mạng, vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản được khẳng định; toàn dân tin tưởng tuyệt đối vào Đảng, vào con đường mà Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã vạch ra. Từ đây, đất nước, xã hội, dân tộc và con người Việt Nam bước vào một cuộc trường chinh mới với những biến đổi cách mạng lớn lao và sâu sắc.

Kỷ nguyên mới của dân tộc là kỷ nguyên đấu tranh giành độc lập thống nhất và phục hưng đất nước, kỷ nguyên

kết hợp chặt chẽ độc lập dân tộc với chủ nghĩa xã hội, mà chủ thể của sự nghiệp vĩ đại này không có ai khác là con người Việt Nam, là cộng đồng dân tộc Việt Nam luôn mang trong mình khí phách quật cường của mấy nghìn năm dựng nước và giữ nước.



Quảng trường Ba Đình (Hà Nội) ngày 2/9/1945.

Cách mạng Tháng Tám mở ra một thời đại mới ở Việt Nam, thời đại nước Việt Nam của người Việt Nam. Người Việt Nam thực sự trở thành người làm chủ vận mệnh của đất nước và của chính bản thân mình; thời đại dân tộc Việt Nam đứng trên vũ đài của hành tinh với tư cách một nước, một quốc gia độc lập ngang hàng và hội nhập với các quốc gia khác trong cộng đồng quốc tế.

Thời đại mới ở Việt Nam mang tên người con vĩ đại của dân tộc, từ người đi tìm đường cứu nước đã trở thành lãnh tụ anh minh, người dẫn đường cho dân tộc giành được thắng lợi - thời đại Hồ Chí Minh quang vinh. Từ Cách mạng Tháng Tám, những tiếng Việt Nam - Hồ Chí Minh đã gắn liền với nhau và trở thành quen thuộc, thiêng liêng trong trái tim những người chính trực trên thế giới.

Ngày 2/9/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc bản Tuyên ngôn độc lập tuyên bố với thế giới sự ra đời của nước Việt Nam mới - nước Việt Nam độc lập, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Thay mặt nhân dân Việt Nam, Người trịnh trọng tuyên bố trước thế giới: “Tất cả các dân tộc trên thế giới đều sinh ra bình đẳng, dân tộc nào cũng có quyền sống, quyền

sung sướng và quyền tự do... Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do và độc lập, và sự thật đã thành một nước tự do độc lập. Toàn thể dân tộc Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để giữ vững quyền tự do, độc lập ấy”. Độc lập, tự do, hạnh phúc, những nội dung ấy được Hồ Chí Minh nêu lên đã gắn bó quyền của dân tộc với quyền con người. Đó là tư tưởng bất hủ mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đặt ra đối với cả thế giới, khi nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời và đứng vào hàng ngũ các dân tộc tiên phong.

Cùng với thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám, sự sáng lập Nhà nước dân chủ nhân dân ở Việt Nam là sự đổi đời vĩ đại không chỉ trong lịch sử Việt Nam mà cả lịch sử đấu tranh giải phóng của các dân tộc bị áp bức chống chủ nghĩa thực dân, chủ nghĩa đế quốc. Đó là một nhà nước kiểu mới gắn bó mật thiết với nhân dân, mang tính nhân dân, do Đảng Cộng sản lãnh đạo.

Dân tộc Việt Nam đã được độc lập, thống nhất, có chính quyền từ Trung ương đến cơ sở, có quân đội chính quy, có địa vị hợp pháp trên trường quốc tế. Trong quá trình phát triển của dân tộc, đó là bước nhảy vọt vĩ đại nhất, một đóng góp có ý nghĩa lịch sử cực kỳ to lớn.

Đối với lịch sử dân tộc ta, Cách mạng Tháng Tám năm 1945 là sự mở đầu cho những giai đoạn phát triển thắng lợi tiếp theo của Cách mạng Việt Nam. Tinh thần và ý chí quật cường cùng những bài học lớn từ Cách mạng Tháng Tám tiếp tục soi đường, cổ vũ toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta vượt qua muôn vàn khó khăn, thử thách, giành những thắng lợi to lớn, có ý nghĩa lịch sử trong công cuộc đổi mới đất nước, tạo nên những biến đổi to lớn, sâu sắc trong đời sống xã hội, đưa đất nước vững bước tiến vào thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Trung tâm Thông tin Tư liệu/TTXVN

CHUẨN BỊ CHU ĐÁO CHO CUỘC TỔNG KHỞI NGHĨA

QĐND - LTS: Cách đây tròn 70 năm, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam do lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc sáng lập, nhân dân Việt Nam đã nhất tề đứng dậy đập tan ách thống trị của thực dân, phong kiến, giành chính quyền về tay nhân dân, lập nên nước Việt Nam dân chủ cộng hòa, nay là nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Cách mạng Tháng Tám là một trong những sự kiện trọng đại nhất, oanh liệt nhất trong lịch sử hàng nghìn năm của dân tộc Việt Nam.

Thắng lợi vĩ đại của Cách mạng Tháng Tám năm 1945 đã mở ra một trang mới trong lịch sử đấu tranh dựng nước và giữ nước của dân tộc, đồng thời cũng để lại cho chúng ta nhiều bài học kinh nghiệm quý báu.

Ngày nay, khi đề cập đến thành công của cuộc Cách mạng Tháng Tám năm 1945, nhiều người quá tập trung vào sức mạnh vũ bão và nghệ thuật tranh thủ thời cơ mà vô tình coi nhẹ quá trình chuẩn bị lâu dài, chu đáo của Đảng và nhân dân ta. Có người còn nghĩ rằng, thắng lợi trong Cách mạng Tháng Tám là "hứng của ngọt trời cho do thời cơ mang lại", đó là nhận thức sai lệch, không đúng. Thực tế lịch sử đã khẳng định rằng Cách mạng Tháng Tám năm 1945 và sự ra đời của nước Việt Nam dân chủ cộng hòa là kết quả của hành trình hơn 30 năm tìm đường cứu nước của Bác Hồ. Để có cuộc Tổng khởi nghĩa giành thắng lợi, Đảng, Bác Hồ, quân và dân ta đã phải chuẩn bị kỹ càng, toàn diện và chu đáo từ nhiều năm trước.



Ngày 22-12-1944, Đội Việt Nam Tuyên truyền giải phóng quân được thành lập. Ảnh tư liệu

Vào cuối thế kỷ 19 và đầu thế kỷ 20, sau khi thực dân Pháp nổ súng xâm lược nước ta, trước thảm họa mất nước, khắp nơi trong cả nước đã nổi dậy với nhiều cuộc bạo động, khởi nghĩa, lập căn

cứ chống Pháp do các sĩ phu, các nhà chỉ huy quân sự, các nhà yêu nước, nông dân... lãnh đạo. Thế nhưng các cuộc bạo động và khởi nghĩa đều đã bị thực dân Pháp dập trong biển máu. Ý tưởng giành độc lập để vua Nam làm chủ nước Nam đã lỗi thời. Sự mơ màng về một nước Việt Nam độc lập theo chế độ dân chủ tư sản đã tỏ ra không thực tế vì chưa xuất hiện giai cấp tư sản trong xã hội Việt Nam. Tình trạng khủng hoảng đường lối cứu nước nói trên chỉ được khắc phục từ khi lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc tìm ra con đường cách mạng vô sản và xây dựng được Đảng Cộng sản Việt Nam gánh trách nhiệm lãnh đạo cách mạng vào đầu năm 1930. Đảng Cộng sản Việt Nam có Chủ nghĩa Mác - Lênin soi đường, xác định rõ mục tiêu đánh đổ ách thống trị của đế quốc, phong kiến, giành chính quyền về tay nhân dân, thực hiện độc lập dân tộc, người cày có ruộng, tiến dần lên chủ nghĩa xã hội, xây dựng đời sống ấm no, tự do, hạnh phúc. Mục tiêu của Đảng Cộng sản Việt Nam phù hợp với nguyện vọng của đại đa số nhân dân, hợp với xu thế phát triển của thời đại.



Ảnh tư liệu

Dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản, phong trào cách mạng đòi giải phóng dân tộc ở Việt Nam đã có những bước phát triển vượt bậc. Các cuộc bạo động cách mạng, cao trào cách mạng liên tiếp nổ ra ở cả ba miền: Trung, Nam, Bắc như Cao trào Xô-viết ở Nghệ An, Hà Tĩnh (năm 1930-1931), Cao trào dân chủ (năm 1936-1939), cuộc Khởi nghĩa Bắc Sơn (năm 1940), cuộc Khởi nghĩa Nam Kỳ (năm 1940)... Các cuộc bạo động và cao trào cách mạng này đã thức tỉnh tinh thần cách mạng của nhân dân cả nước và là những cuộc tập dượt cho cuộc Tổng khởi nghĩa sau này.

Đầu năm 1941, sau 30 năm bôn ba tìm đường cứu nước ở nước ngoài, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc trở về Tổ quốc tại Pác Bó, xã Trường Hà, Hà

Quảng (Cao Bằng), xây dựng căn cứ địa, chuẩn bị lực lượng cách mạng, đào tạo đội ngũ cán bộ và phát động phong trào quần chúng. Kết quả của công tác thí điểm Mặt trận Việt Minh ở Cao Bằng là cơ sở thực tiễn vững chắc khẳng định chủ trương của Trung ương Đảng thành lập Mặt trận Việt Minh là đúng đắn và kịp thời. Vì vậy Hội nghị Trung ương lần thứ 8 (năm 1941), đã quyết định thành lập Mặt trận Việt Minh và đề ra chủ trương chuẩn bị vũ trang khởi nghĩa, tạo ra bước nhảy vọt của cách mạng Việt Nam. Từ cuối năm 1941, nhiều nơi trong cả nước thành lập đội vũ trang cách mạng. Năm 1943, hình thành căn cứ địa liên hoàn nổi liền Cao Bằng, Lạng Sơn, Thái Nguyên, Tuyên Quang, Bắc Kạn, Hà Giang, Bắc Giang, Vĩnh Yên... Ngày 22-12-1944, Đội Việt Nam Tuyên truyền giải phóng quân được thành lập.

Ngày 13-8-1945, quân Nhật hàng Đồng minh, Trung ương Đảng Cộng sản và Tổng bộ Việt Minh đã thành lập Ủy ban khởi nghĩa toàn quốc. 23 giờ cùng ngày, Ủy ban chỉ huy lâm thời Khu giải phóng công bố Mệnh lệnh khởi nghĩa. Ủy ban Khởi nghĩa ra Quân lệnh số 1: "Giờ Tổng khởi nghĩa đã đến! Cơ hội có một cho quân, dân Việt Nam cùng giành lấy quyền độc lập của nước nhà... Chúng ta phải hành động nhanh với một tinh thần vô cùng quả cảm, vô cùng thận trọng!... Cuộc thắng lợi hoàn toàn nhất định sẽ về ta!". Cũng trong ngày này, Hội nghị Toàn quốc của Đảng khai mạc tại Tân Trào (Tuyên Quang). Trên cơ sở phân tích tình hình, hội nghị quyết định Đảng phải kịp thời phát động và lãnh đạo toàn dân khởi nghĩa; đề ra những nhiệm vụ cần thiết, cấp bách trong công tác đối nội, đối ngoại sẽ thi hành sau khi giành được chính quyền. Hội nghị thông qua 10 chính sách lớn của Mặt trận Việt Minh.

Hội nghị toàn quốc của Đảng vừa kết thúc, Đại hội Quốc dân do Tổng bộ Việt Minh triệu tập đã khai mạc tại Tân Trào (Tuyên Quang) vào ngày 16-8-1945. Hơn 60 đại biểu thay mặt cho ba miền: Bắc, Trung, Nam; kiều bào ở nước ngoài, các đảng phái, đoàn thể, dân tộc, tôn giáo, tiêu biểu cho ý chí thống nhất của toàn dân tộc về dự Đại hội. Đại hội đã ủng hộ chủ trương Tổng khởi nghĩa của Đảng; thông qua 10 chính sách của Mặt trận Việt Minh; quyết định thành lập Ủy ban dân tộc giải phóng Việt Nam... Khắp nơi, quần chúng hưởng ứng lệnh Tổng khởi nghĩa đã đồng loạt nổi dậy.

Chỉ trong vòng 2 tuần, cuộc Tổng khởi nghĩa Cách mạng Tháng Tám đã giành thắng lợi trong phạm vi cả nước. Thế nhưng để có hai tuần này, Đảng ta và Bác Hồ đã phải chuẩn bị công phu trong rất nhiều năm về chủ trương, đường lối, lực lượng chính trị và lực lượng vũ trang cách mạng. Sự chuẩn bị về chủ trương, đường lối của Đảng trên cơ sở bám sát sự vận động của tình thế cách mạng là kim chỉ nam cho mọi hoạt động của Đảng và nhân dân ta, góp phần trực tiếp vào thắng lợi quan trọng của Cách mạng Tháng Tám năm 1945.

Thông qua từng cao trào cách mạng cụ thể, Đảng ta đã tập hợp rộng rãi mọi tầng lớp nhân dân, giai cấp, tạo dựng lực lượng cách mạng, tích cực chuẩn bị cho Tổng khởi nghĩa. Đặc biệt, từ năm 1941, với việc thành lập "Việt Nam độc lập đồng minh" (sau này là Mặt trận Việt Minh) bao gồm các tổ chức quần chúng có tên chung là "Hội cứu quốc" như: "Nông dân cứu quốc", "Phụ nữ cứu quốc", "Thanh niên cứu quốc"... Đảng đã thực sự trở thành trung tâm của khối đại đoàn kết toàn dân, động viên tinh thần ái quốc của mọi giai cấp, tầng lớp trong xã hội, bồi dưỡng và phát huy cao độ sức mạnh to lớn của lực lượng chính trị trong chuẩn bị và thực hành Tổng khởi nghĩa.



Ảnh Tư liệu

Từ những nhân tố vũ trang nhỏ lẻ ban đầu, dưới sự lãnh đạo của Đảng, chúng ta đã từng bước xây dựng các đội du kích, tiền thân của lực lượng vũ trang trực tiếp tham gia chiến đấu giành chính quyền trong những ngày Tổng khởi nghĩa sau này.

Bên cạnh xây dựng lực lượng vũ trang, quá trình chuẩn bị chu đáo, toàn diện cho thắng lợi Cách mạng Tháng Tám năm 1945, Đảng ta còn luôn nhấn mạnh việc chuẩn bị căn cứ cách mạng làm chỗ dựa cho vũ trang khởi nghĩa.

70 năm qua, nhìn lại cuộc Cách mạng Tháng Tám năm 1945, chúng ta không chỉ tự hào về Đảng ta, nhân dân ta, về Bác Hồ vĩ đại mà còn thấm thía bài học sâu sắc từ cuộc Tổng khởi nghĩa này, trong đó có bài học về việc chuẩn bị mọi mặt cho cuộc Tổng khởi nghĩa. Tinh thần và ý chí quật cường cùng những bài học lớn từ Cách mạng Tháng Tám tiếp tục soi đường, cổ vũ toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta vượt qua muôn vàn khó khăn, thử thách, giành những thắng lợi to lớn, có ý nghĩa lịch sử trong công cuộc đổi mới đất nước.

Ths LƯƠNG THANH NGHỊ

<http://www.qdnd.vn>

CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NĂM 1945

SỰ KIỆN VĨ ĐẠI TRONG LỊCH SỬ DÂN TỘC VIỆT NAM

1. Bối cảnh lịch sử và diễn biến



Đầu năm 1945, Chiến tranh thế giới lần thứ hai bước vào giai đoạn cuối. Hồng quân Xô Viết liên tiếp giành thắng lợi quyết định trên chiến trường châu Âu, giải phóng một loạt nước và tiến thẳng vào sào huyệt phát xít Đức tại Béc-lin. Ngày 9-5-1945, phát xít Đức đầu hàng vô điều kiện, chiến tranh kết thúc ở châu Âu. Ngày 8-8-1945, Hồng quân Liên Xô tiến công như vũ bão vào quân đội Nhật. Ngày 14-8-1945, phát xít Nhật đầu hàng vô điều kiện, chiến tranh thế giới lần thứ hai kết thúc. Theo thỏa thuận của các nước Đồng minh, sau khi phát xít Nhật đầu hàng, quân đội Anh và Tưởng sẽ vào Đông Dương để giải giáp quân đội Nhật. Trong khi đó, thực dân Pháp lăm le dựa vào Đồng minh hòng khôi phục địa vị thống trị của mình; đế quốc Mỹ đứng sau các thế lực này cũng sẵn sàng can thiệp vào Đông Dương; những phần tử phản động, ngoan cố trong chính quyền tay sai Nhật đang âm mưu thay thầy đổi chủ, chống lại cách mạng.

Ở trong nước, trải qua các cuộc diễn tập, đến năm 1945, phong trào cách mạng

dâng cao. Ngày 9-3-1945, phát xít Nhật làm cuộc đảo chính hất cẳng Pháp. Ngay trong đêm đó, Hội nghị Ban Thường vụ Trung ương mở rộng quyết định phát động một cao trào cách mạng làm tiền đề cho tổng khởi nghĩa, thay đổi các hình thức tuyên truyền, cổ động, tổ chức và đấu tranh cho thích hợp. Tháng 3-1945, Trung ương Đảng ra Chỉ thị “Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta”. Tháng 4-1945, Trung ương triệu tập Hội nghị quân sự cách mạng Bắc Kỳ, quyết định nhiều vấn đề quan trọng, thống nhất các lực lượng vũ trang thành Việt Nam giải phóng quân. Ngày 16-4-1945, Tổng bộ Việt Minh ra Chỉ thị tổ chức các Ủy ban Dân tộc giải phóng các cấp và chuẩn bị thành lập Ủy ban giải phóng dân tộc Việt Nam, tức Chính phủ lâm thời cách mạng Việt Nam.

Từ tháng 4-1945 trở đi, cao trào kháng Nhật cứu nước diễn ra mạnh mẽ, phong phú về nội dung và hình thức. Đầu tháng 5-1945, Bác Hồ từ Cao Bằng về Tuyên Quang, chọn Tân Trào làm căn cứ chỉ đạo cách mạng cả nước và chuẩn bị Đại hội quốc dân. Ngày 4-6-1945, Khu giải phóng Việt Bắc được thành lập, đặt dưới sự lãnh đạo của Ủy ban chỉ huy lâm thời, trở thành căn cứ địa của cả nước. Tháng 8-1945, Hội nghị đại biểu toàn quốc của Đảng họp tại Tân Trào (Tuyên Quang) khẳng định: “Cơ hội rất tốt cho ta giành độc lập đã tới” và quyết định phát động toàn dân khởi nghĩa giành chính quyền từ tay phát xít Nhật và tay sai trước khi quân Đồng minh vào Đông Dương; đề ra ba nguyên tắc bảo đảm tổng khởi nghĩa thắng lợi, đó là: tập trung, thống nhất, kịp thời. 23 giờ ngày 13-8-1945, Ủy ban Khởi nghĩa ra Quân lệnh số 1 hiệu triệu toàn dân tổng khởi nghĩa. Ngày

16-8-1945, Đại hội Quốc dân họp tại Tân trào thông qua “10 chính sách lớn của Việt Minh”; thông qua “Lệnh tổng khởi nghĩa”; quy định quốc kỳ, quốc ca; thành lập Ủy ban Dân tộc giải phóng Trung ương, tức Chính phủ Lâm thời do đồng chí Hồ Chí Minh làm Chủ tịch. Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi thư kêu gọi nhân dân cả nước tổng khởi nghĩa, trong đó chỉ rõ: “Giờ quyết định cho vận mệnh dân tộc ta đã đến. Toàn quốc đồng bào hãy đứng dậy đem sức ta mà tự giải phóng cho ta”.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhân dân cả nước đồng loạt vùng dậy, tiến hành tổng khởi nghĩa, giành chính quyền. Từ ngày 14 đến ngày 18-8, cuộc tổng khởi nghĩa nổ ra giành được thắng lợi ở nông thôn đồng bằng Bắc Bộ, đại bộ phận miền Trung, một phần miền Nam và ở các thị xã: Bắc Giang, Hải Dương, Hà Tĩnh, Hội An, Quảng Nam... Ngày 19-8, khởi nghĩa giành chính quyền thắng lợi ở Hà Nội. Ngày 23-8, khởi nghĩa thắng lợi ở Huế và ở Bắc Cạn, Hòa Bình, Hải Phòng, Hà Đông, Quảng Bình, Quảng Trị, Bình Định, Gia Lai, Bạc Liêu... Ngày 25-8, khởi nghĩa thắng lợi ở Sài Gòn - Gia Định, Kon Tum, Sóc Trăng, Vĩnh Long, Trà Vinh, Biên Hòa, Tây Ninh, Bến Tre... Ở Côn Đảo, Đảng bộ nhà tù Côn Đảo đã lãnh đạo các chiến sĩ cách mạng bị giam cầm nổi dậy giành chính quyền.

Chỉ trong vòng 15 ngày cuối tháng 8-1945, cuộc tổng khởi nghĩa đã giành thắng lợi hoàn toàn, chính quyền trong cả nước về tay nhân dân.

Ngày 2-9-1945, tại Quảng trường Ba Đình (Hà Nội) linh sử, trước cuộc mít tinh của gần một triệu đồng bào, Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt Chính phủ Lâm thời trịnh trọng đọc bản Tuyên ngôn Độc lập, tuyên bố trước quốc dân và thế giới: Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời (nay là Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam). Từ đó, ngày 2-9 là Ngày Quốc khánh của nước ta.

2. Nguyên nhân thắng lợi

- Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công mau lẹ do nhiều nguyên nhân, trong đó nguyên nhân quan trọng, có ý nghĩa quyết định là sự lãnh đạo đúng đắn, sáng suốt, khéo léo của Đảng; là sự vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác-Lênin trong điều kiện cụ thể của nước ta một cách đúng đắn, độc lập, tự chủ và sáng tạo. Đảng có phương pháp, chiến lược, chiến thuật cách mạng phù hợp, linh hoạt; nhận thức được thời cơ, chủ động đón thời cơ và kiên quyết chớp thời cơ, tiến hành tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong cả nước.

- Cách mạng Tháng Tám thành công là do tinh thần yêu nước, đoàn kết, ý chí quật cường của các tầng lớp nhân dân ta, không chịu sống mãi kiếp nô lệ của người dân mất nước; một lòng đi theo Đảng và được Đảng lãnh đạo qua các cuộc tổng diễn tập, đã quyết vùng lên giành độc lập cho dân tộc. Trải qua 15 năm đấu tranh cực kỳ gian khổ và anh dũng dưới sự lãnh đạo của Đảng, đã có biết bao đồng bào, chiến sĩ đã không hề tiếc máu xương, hy sinh oanh liệt vì mục tiêu độc lập dân tộc.

- Cách mạng Tháng Tám được tiến hành trong bối cảnh quốc tế có những thuận lợi nhất định. Chủ nghĩa phát xít Đức, Ý, Nhật đã bị đánh bại, phong trào đấu tranh giải phóng của các dân tộc bị áp bức và của các lực lượng tiến bộ trên thế giới phát triển mạnh.

3. Ý nghĩa lịch sử

- Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công là thắng lợi vĩ đại đầu tiên của nhân dân ta từ khi có Đảng lãnh đạo, mở ra bước ngoặt vĩ đại trong lịch sử dân tộc Việt Nam. Chính quyền về tay nhân dân, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời - Nhà nước công nông đầu tiên ở Đông Nam Á; chấm dứt chế độ quân chủ phong kiến ở Việt Nam; kết thúc hơn 80 năm nhân dân ta dưới ách đô hộ của thực dân, phát xít. Nhân dân Việt Nam từ thân phận nô lệ trở thành người dân một nước độc lập, làm chủ vận mệnh của mình. Nước Việt Nam từ một

nước thuộc địa nửa phong kiến trở thành một nước độc lập, tự do và dân chủ. Đảng Cộng sản Việt Nam trở thành một Đảng cầm quyền. Từ đây, đất nước, xã hội, dân tộc và con người Việt Nam bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội.

- Cách mạng Tháng Tám là thắng lợi của chủ nghĩa Mác-Lênin được vận dụng sáng tạo vào hoàn cảnh cụ thể của cách mạng Việt Nam; là thắng lợi của tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối cách mạng của Đảng ta gắn độc lập dân tộc với chủ nghĩa xã hội, gắn sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại; là sự thể nghiệm thành công đầu tiên chủ nghĩa Mác-Lênin tại một nước thuộc địa ở châu Á. Đây còn là quá trình phát triển tất yếu của lịch sử dân tộc trải qua mấy nghìn năm phấn đấu, đỉnh cao của ý chí quật cường, sức mạnh cố kết cộng đồng, tầm cao trí tuệ của dân tộc hòa quyện với chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh với xu thế của thời đại vì hòa bình, dân chủ và tiến bộ xã hội, vì độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.

- Thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám cổ vũ phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc ở các nước bị chủ nghĩa đế quốc thực dân áp bức, thống trị. Nó khẳng định rằng, trong điều kiện trào lưu của cách mạng vô sản, cuộc cách mạng do một đảng của giai cấp công nhân lãnh đạo không chỉ có thể thành công ở một nước tư bản kém phát triển, nơi mất xích yếu nhất của chủ nghĩa đế quốc mà còn có thể thành công ở ngay một nước thuộc địa nửa phong kiến lạc hậu để đưa cả dân tộc đó đi lên theo con đường của chủ nghĩa xã hội.

4. Một số bài học kinh nghiệm

Cách mạng Tháng Tám năm 1945 để lại nhiều bài học quý báu, nổi bật là:

Bài học thứ nhất là có một đảng tiên phong thật sự cách mạng, tiếp thu chủ nghĩa Mác-Lênin, được tư tưởng Hồ Chí Minh soi sáng đã nắm vững hoàn cảnh cụ

thể của mỗi giai đoạn lịch sử, đề ra đường lối cách mạng đúng đắn, có phương pháp và hình thức đấu tranh phù hợp; biết nắm bắt thời cơ, xây dựng lực lượng và tổ chức, sử dụng lực lượng; phát huy được sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại để dẫn dắt quần chúng đứng lên giành và giữ chính quyền.

Bài học thứ hai là vấn đề giành và giữ chính quyền. Đảng ta đã biết chăm lo xây dựng lực lượng cách mạng, làm cho lực lượng cách mạng đủ mạnh, thu hút được đông đảo quần chúng tham gia, từ đó làm thay đổi so sánh lực lượng giữa ta và địch, tạo ra thời cơ cách mạng để đưa cuộc cách mạng đến thành công. Để giữ vững chính quyền, Đảng và Nhà nước ta đã dựa chắc vào nhân dân, tạo nên sức mạnh vật chất và tinh thần để đấu tranh thắng lợi với thù trong giặc ngoài. Đảng ta biết kiên quyết dùng bạo lực cách mạng và sử dụng bạo lực cách mạng thích hợp và đúng lúc để đập tan bộ máy nhà nước cũ, lập ra nhà nước của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân.

Bài học thứ ba là vấn đề nắm bắt được thời cơ, đề ra được những quyết định chính xác và kịp thời. Nghệ thuật chỉ đạo tài tình của Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh trong việc chọn đúng thời cơ, ra quyết định Tổng khởi nghĩa đúng lúc thể hiện cụ thể trong chỉ thị của Thường vụ Trung ương Đảng tháng 3-1945 “Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta” và bản Quân lệnh số 1 của Ủy ban khởi nghĩa toàn quốc phát đi đêm 13-8-1945. Cũng nhờ chọn đúng thời cơ mà sức mạnh của nhân dân ta trong Cách mạng Tháng Tám được nhân lên gấp bội, đã tiến hành tổng khởi nghĩa thành công trong phạm vi cả nước trong thời gian ngắn.

TRÍCH TÀI LIỆU TUYÊN TRUYỀN
BAN TUYÊN GIÁO TRUNG ƯƠNG

CÁCH MẠNG THÁNG TÁM

BIỂU TƯỢNG CỦA CUỘC ĐẤU TRANH KỲ DIỆU

Cách mạng Tháng Tám ở Việt Nam năm 1945 là cuộc cách mạng hết sức quan trọng không chỉ đối với Việt Nam, mà còn tác động lớn trên thế giới, nhất là đối với các nước thuộc địa khi đó. Đây cũng là động lực để các chuyên gia, nhà sử học quốc tế tìm tòi, nghiên cứu về thành công của Cách mạng Tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam.



Bức ảnh “Ngày độc lập”, trong bộ sưu tập của Giáo sư người Pháp Phi-líp Đờ-vi-lê (Phillippe Devillers) trưng bày tại Nhà thông tin Tràng Tiền, nhân dịp 2-9-2010.

Sự kiện quan trọng nhất sau Cách mạng Tháng Mười Nga

Trong bối cảnh lịch sử chung của cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc ở châu Á, Đông Nam Á nói riêng, với thời cơ thuận lợi giống nhau, Cách mạng Tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam nổ ra đúng lúc, kịp thời cơ và thắng lợi triệt để. Do đó, ảnh hưởng của cuộc cách mạng này sâu rộng ở trong nước cũng như trên trường quốc tế.

Trong cuốn “Thế giới bàn về Việt Nam”, tập 2, Viện Thông tin Khoa học xã hội, Hà Nội, 1976. tr.224, tác giả Tô-mát Hốt-kin (Thomas Hodgkin), người Anh, đánh giá Cách mạng Tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam là một sự kiện quan trọng nhất trong lịch sử thế giới từ sau Cách mạng Tháng Mười Nga. “Đó là một cuộc cách mạng do Đảng Cộng sản lãnh đạo, một Đảng chỉ mới ra đời được 15 năm. Đó là cuộc cách mạng đầu tiên thành công trong việc lật đổ chính quyền của chế độ thuộc địa. Nó đã nổ ra trong một thời điểm lịch sử kết thúc cuộc Chiến tranh thế giới thứ hai... Như vậy, cuộc Cách mạng Tháng Tám đã đánh dấu sự bắt đầu của một thời kỳ mới, nó vạch đường ranh giới của thời đại thực dân bắt đầu nhường chỗ cho thời đại phi thực dân hóa”.

Nhà sử học Na Uy Xten Tôn-nét-xơn (Stein Tonnesson) trong cuốn sách “Cách mạng Việt Nam năm 1945, Ru-xơ-ven, Hồ Chí Minh và Đờ Gôn trong

một cuộc chiến tranh thế giới”, xuất bản năm 1991, cũng cùng chung nhận định rằng, Cách mạng Việt Nam quan trọng vì không phải đơn thuần xảy ra trong bối cảnh Việt Nam. “Tuyên ngôn Độc lập năm 1945 của Việt Nam nằm trong những nguồn cảm hứng chủ yếu về một đường lối đấu tranh lớn khác sau chiến tranh, quá trình phi thực dân hóa. Trong các cuộc cách mạng cộng sản, cuộc cách mạng của người Việt Nam có sức sống và làm đảo lộn nhiều nhất”, nhà sử học Tôn-nét-xơn nhấn mạnh.

Sự tất yếu mang tính logic

Theo nhà sử học Sác-lơ Phuốc-ni-ô (Charles Fournieau), nguyên Chủ tịch Hội hữu nghị Pháp-Việt, Cách mạng Tháng Tám đánh dấu thời điểm quan trọng trong lịch sử Việt Nam, phản ánh cuộc kháng chiến chính nghĩa của dân tộc Việt Nam chống lại sự chiếm đóng của giặc ngoại xâm, đồng thời đánh dấu sự chuyển sang thời kỳ mới của cách mạng Việt Nam. Không những thế, thành công của Cách mạng Tháng Tám ở Việt Nam còn có ý nghĩa quốc tế, bởi lẽ đây là một trong những phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc đầu tiên trên thế giới. Đối với phong trào cách mạng Đông Dương cũng như thế giới, Cách mạng Tháng Tám có vai trò đặc biệt quan trọng.

A-lanh Ru-xi-ô (Alain Ruscio) là một trong những nhà sử học ở Pháp rất quan tâm và đi sâu nghiên cứu về lịch sử Việt Nam, về các cuộc kháng chiến của nhân dân Việt Nam. Theo nhà sử học này, thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945 của Việt Nam không chỉ là sự kiện gây bất ngờ, mà đó cũng là sự tất yếu mang tính logic trong lịch sử phong trào đấu tranh của dân tộc Việt Nam. Ông nhấn mạnh, đây là sự kiện trọng đại của cả dân tộc Việt Nam.

Đồng quan điểm với hai nhà sử học trên, nhà báo, nhà nghiên cứu người Pháp Đa-ni-en Ru-xen (Daniel Roussel) còn khẳng định rằng, Cách mạng Tháng Tám năm 1945 là biểu tượng cuộc đấu tranh kỳ diệu của nhân dân Việt Nam để giành lại độc lập, tự do cho dân tộc.

Dù có những nhận xét phong phú về thành công của Cách mạng Tháng Tám, nhưng các nhà sử học nước ngoài đều cùng chung một quan điểm khi cho rằng, có được thành công trên là nhờ sự chỉ đạo đúng đắn của Đảng Cộng sản Việt Nam, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh. Nhờ đó, nhân dân Việt Nam đã giành được những thắng lợi to lớn, đặc biệt là thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945, dẫn tới việc chính thức lập ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa vào ngày 2-9-1945.

Bình Nguyên - <http://www.qdnd.vn/>

KHÚC BI TRẮNG CỦA GIAO HƯỞNG THÁNG TÁM

(GD&TD) - Tôi thường đi không biết bao lần qua cái hàng song sắt ấy, và chẳng thể nào quên những vết đạn còn vương lại theo thời gian. Đôi lúc tôi cứ ngẩn ra trước một lỗ sâu hoắm còn giữ lại cái vỏ đạn trên thanh sắt của hàng rào bao quanh Nhà khách Chính phủ (12 Ngô Quyền, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội).



Nhà khách Chính phủ – Bắc Bộ phủ xưa (12 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội)

Nhà khách này chính là dinh thự Bắc Bộ phủ xưa kia, nơi đã diễn ra cuộc chiến đấu kiên cường và bất khuất của một đơn vị vệ quốc đoàn nhỏ bé, chống lại cả binh đoàn lính lê dương của thực dân Pháp, cách đây ngót 70 năm.

1. Mọi ký ức trở về như ngày nào khi bài ca 19 tháng Tám vang lên trong tâm tưởng mọi người. Một không khí rạo rực và hào hùng khi quân và dân Thủ đô ào ạt tiến lên trong ngày giành lại chính quyền. Hàng vạn người tập trung ở Quảng trường Cách mạng tháng Tám, trước cửa nhà hát Lớn, với niềm khao khát cháy bỏng giành lại một đất nước dân chủ, tự do.

Ai ai cũng tập trung lắng nghe lời hiệu triệu của Ủy ban khởi nghĩa. Rồi hàng vạn người chia thành hai hướng, để đánh chiếm Phủ Khâm sai và Trại bảo an binh, với khí thế cách mạng trào dâng như nước cuốn. Con đường dẫn tới Phủ Toàn quyền tràn ngập người, vì nơi đây chính là trụ sở tập trung của chính quyền bù nhìn Trần Trọng Kim và bọn tay sai.

Cùng tham gia với dòng người đi giành lại chính quyền, nhạc sĩ Xuân Oanh không ngờ cảm xúc trào dâng trong lòng, như một sự ấp ủ hy vọng từ lâu, nay bỗng bật lên những lời ca đầu tiên. Lúc đó ở lứa tuổi 20, nhạc sĩ trẻ Xuân Oanh, một đội viên của đội tuyên truyền cách

mạng đã sáng tác bằng trí tưởng tượng và cảm hứng bất chợt trào dâng.

Đào dạt với khí thế cách mạng, âm nhạc và lời ca tự vang lên từ trái tim nóng bỏng của người nghệ sĩ, chiến sĩ cùng với lá cờ đỏ sao vàng và cây đàn trong tay: “Mười chín tháng Tám ánh sáng tự do đưa tới - cờ bay nơi nơi muôn ánh sao vàng...”. Cứ thế từng câu, từng nốt nhạc được truyền đi, từ người này sang người khác, dần dần lan xa đi khắp nơi, hừng hực khí thế trong đội ngũ quân hành.

Chẳng bao lâu sau đó, chính phủ bù nhìn phải bàn giao chính quyền về tay nhân dân. Lá cờ đỏ sao vàng đã tung bay trên nóc nhà Phủ Toàn quyền. Bầu trời tháng Tám xanh trong và tung bừng trong không khí của một ngày hội toàn dân.

Ngày hôm sau (20/8/1945), trước ngôi nhà này, tại vườn hoa Diên Hồng (trước là vườn hoa Con Cóc), Ủy ban Nhân dân cách mạng Bắc bộ ra mắt, trước niềm hân hoan chào đón của hàng vạn người dân thủ đô. Và cũng chính tại ngôi nhà này, mọi người lại nô nức chuẩn bị cho việc làm lễ ra mắt Chính phủ Lâm thời, trước quốc dân đồng bào vào ngày 2/9/1945, tại Quảng trường Ba Đình theo kế hoạch đã định từ trước.

Từ đó, ngôi nhà Phủ Toàn quyền được đổi thành Bắc Bộ phủ, và trở thành trụ sở của chính quyền cách mạng; đồng thời cũng là nơi Bác Hồ, rời từ địa chỉ 48 Hàng Ngang, về làm việc trong những ngày đầu tiên. Tại đây, chính quyền cách mạng đã phân công các chiến sĩ thuộc Vệ quốc đoàn và Tự vệ Hoàng Diệu làm nhiệm vụ bảo vệ Bác Hồ.

Nhưng rồi mọi chuyện trở nên nóng bỏng khi giặc Pháp âm mưu trở lại đánh chiếm nước ta một lần nữa. Bác Hồ đã chỉ đạo kế hoạch chống Pháp khi tình thế bất lợi; Toàn quân và dân ta tiếp tục cuộc chiến đấu chống thực dân xâm lược với tư duy chiến lược lâu dài: “Trường kỳ kháng chiến nhất định thắng lợi”.

Tình thế ngày càng quyết liệt khi giặc Pháp đổ bộ hàng chục ngàn quân vào nước ta và âm mưu tiêu diệt bộ máy Nhà nước non trẻ của chúng ta. Bác đã rời khỏi Bắc bộ phủ vào tháng 11 năm 1946, rồi đến làm việc ở một số địa điểm bí mật khác, để chuẩn bị kế hoạch bảo toàn lực lượng cách mạng, và viết lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến.

2. Đúng ngày quân Pháp trở mặt tấn công, những người dân Thủ đô lại sôi nổi với mặt trận chiến đấu mới; hàng ngàn thanh niên xung phong lên đường tham gia kháng chiến cứu nước. Nhiều đội chiến sĩ cảm tử quân, ở các mặt trận trên địa bàn Hà Nội náo nức chuẩn bị chiến lũy đánh chặn kẻ thù, để bảo toàn cho lực lượng cách mạng rút lui nhanh chóng. Toàn dân tộc ta sôi động trong một tâm thế mới của những ngày toàn quốc kháng chiến.

Lời kêu gọi của Bác Hồ, ngày 19/12/1946, vang lên: “Chúng ta muốn hòa bình, chúng ta phải nhân nhượng. Nhưng chúng ta càng nhân nhượng thực dân Pháp càng lấn tới, vì chúng quyết tâm cướp nước ta một lần nữa. Không! Chúng ta thà hy sinh tất cả chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ...Hỡi đồng bào!... Là người Việt Nam thì phải đứng lên đánh thực dân Pháp để cứu Tổ quốc...”

Và đó cũng là ngày giặc Pháp mở cuộc tiến công hòng đánh chiếm Bắc Bộ phủ một cách dữ dội, với âm mưu đánh úp trụ sở lãnh đạo chính quyền cách mạng. Để cầm chân giặc, chính quyền cách mạng đã cử một đại đội cảm tử ở lại, cùng với các đơn vị khác ở các trận địa trên khắp địa bàn Hà Nội, chiến đấu với khẩu hiệu “Cảm tử cho tổ quốc quyết sinh”.

Riêng đại đội 1, thuộc tiểu đoàn Vệ quốc đoàn 101, do chính trị viên Lê Gia Định phụ trách, ở lại giữ Bắc Bộ phủ. Sau khi làm lễ nhận danh hiệu “Đội quyết tử của Thủ đô”, các chiến sĩ còn nắm tay nhau thề: “Chúng tôi còn, Bắc Bộ phủ còn”.

Có thể coi đây là một lễ truy điệu sống của những anh hùng Thủ đô, trẻ trung và quả cảm. Với họ đây là ngôi nhà của cha Hồ, nơi nuôi dưỡng những ý tưởng cách mạng giải phóng đất nước, giành lại độc lập tự do cho dân tộc Việt Nam.

Họ sẽ quyết hy sinh cho đến chiến sĩ cuối cùng để bảo vệ ngôi nhà lịch sử này. Cuộc chiến đấu mang tính chất một mất một còn, nung nấu ý chí của những người con thân yêu của Thủ đô; Họ sẵn sàng lao vào cuộc chiến sinh tử với giặc Pháp. Biết lực lượng của ta có ít người cùng với số lượng vũ khí khiêm tốn, giặc Pháp huy động một đơn vị xe tăng, gồm 18 chiếc, cùng khoảng 300 tên lính lê dương mở cuộc tấn công ào ạt nhằm nhanh chóng chiếm lại Bắc Bộ phủ.

Một cuộc chiến tưởng như không cân sức, nhưng không ngờ, suốt từ 21 giờ tối 19/12 đến 15 giờ ngày 20/12/1946, giặc Pháp đổ bộ quân tới 6 lần bắn phá dữ dội vào Bắc Bộ phủ nhưng đều bị các chiến sĩ ta đánh bật ra. Chúng

bị chết và thương vong khá nhiều, tính tới hơn trăm tên và không lường được sự chống trả quyết liệt và sẵn sàng hy sinh của những người lính cụ Hồ.

Lần lượt từng chiến sĩ đều giành lấy nhiệm vụ ôm bom ba càng lao vào xe tăng địch, và bắn trả kẻ địch đến viên đạn cuối cùng. Lực lượng của đại đội 1 bị tiêu hao dần, bởi kẻ địch quá đông, trong khi đó đạn dược cũng đã cạn kiệt. Bất ngờ, xe tăng địch húc đổ hàng rào để cho bộ binh tiến vào; nhưng các chiến sĩ ta vẫn kiên cường bắn trả và quyết sống mái đánh một trận cuối cùng, nên giặc Pháp không dễ gì vào được tới cửa. Nhưng rồi mọi người lần lượt hy sinh chỉ còn lại đại đội trưởng Lê Gia Định.

Giặc Pháp lò dò tiến vào ngôi nhà. Anh chờ cho bọn chúng vào trong sân, rồi bất ngờ ôm quả bom lớn lao đến đập kíp nổ vào thành xe tăng. Quả bom nổ tung, xe tăng cháy bùng lên và hàng chục tên lính Pháp lăn lộn trong vũng máu.

Người chính trị viên đại đội đã anh dũng hy sinh trong thế đứng cao vờn vờn cùng những tiếng ca vang từ hàng triệu trái tim người con đất Việt. Cả đơn vị anh hùng; đã chiến đấu và hy sinh anh dũng đúng như lời thề: “Quyết tử cho tổ quốc quyết sinh”...

3. Giờ đây, tất cả đã trở thành quá khứ, một quá khứ hào hùng và bất tử. Mỗi vết đạn còn ghi dấu trên hàng rào sắt của ngôi nhà lịch sử ấy. Mỗi vết đạn như một câu chuyện có thể âm vang lên những âm thanh của một thời hào sảng.

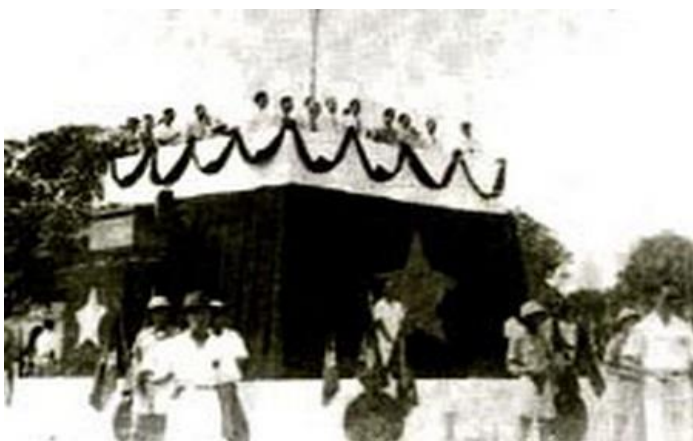
Mỗi khi đến ngày tháng Tám, bao giờ trong tôi cũng vang lên bản giao hưởng hùng ca của một ngày cách mạng bắt đầu cho sự nghiệp giải phóng dân tộc. Ngày lại ngày, đi qua ngôi nhà lịch sử cách mạng, Bắc Bộ phủ xưa và Nhà khách Chính phủ nay, tôi không thể không dừng chân trước những vết đạn lỗ chỗ đầy đó, với bao cảm xúc trào dâng.

Những tiếng nổ, những ánh lửa và những lời hát của bài ca *19 tháng Tám* của nhạc sĩ Xuân Oanh lại vang lên: “ Mười chín tháng Tám chớ quên là ngày khởi nghĩa – Hạnh phúc sáng tỏ non sông Việt Nam...” . Khi ấy hình ảnh anh hùng Lê Gia Định lại hiện lên cùng với đồng đội tạo nên một hình tượng kỳ vĩ. Sự hy sinh của họ luôn luôn đánh thức mọi điều còn ẩn giấu trong tôi, với ý niệm thiêng liêng cao cả. Vẻ đẹp của sự quyết tử, mà họ đã chiến đấu và hy sinh anh dũng, như một bức tranh bi tráng và mỹ lệ xiết bao.

Vương Tâm - <http://www.gdtd.vn/>

Bác Hồ với ngày 2-9-1945

Nhật đảo chính Pháp không được bao lâu thì thời cơ đến: Ngày 9-5-1945, Liên Xô đã chiến thắng phát-xít Đức. Cao trào kháng Nhật cứu nước lan khắp cả nước. Bác Hồ chuẩn bị rời Cao Bằng về Tuyên Quang. Tân Trào trở thành trung tâm của Khu giải phóng. Trung ương chuẩn bị tích cực họp Hội nghị toàn quốc của Đảng và Đại hội đại biểu quốc dân. Bác giục phải khẩn trương tranh thủ thời cơ. Tin Hồng quân Liên Xô đánh tan đạo quân Quan Đông của Nhật, phát-xít Nhật xin đầu hàng đồng minh làm nức lòng mọi người.



Quảng Trường Ba Đình, nơi Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc bản Tuyên ngôn độc lập

Trong hai ngày 14, 15-8, họp xong Hội nghị toàn quốc của Đảng. Hai ngày 16, 17-8 kết thúc Đại hội đại biểu quốc dân. Bác Hồ bị mệt. Đại biểu đi dự họp có nơi chưa kịp về thì một số địa phương, nhân dân đã đứng lên biểu tình, khởi nghĩa. Ngày 19-8 giành được chính quyền tại Hà Nội. Cứ thế làn sóng cách mạng dồn dập. Trong vòng mười ngày, hầu hết các thành phố, tỉnh lỵ trong cả nước, nhân dân nổi dậy giành chính quyền. Cách mạng Tháng Tám thành công rực rỡ.

Tại lán Nà Lừa ở Tân Trào, Bác Hồ đã đỡ mệt. Những cơn sốt lùi dần nhờ thuốc rễ cây của đồng bào địa phương. Chính những tin thắng lợi các nơi đã làm cho Bác Hồ chóng khỏe. Bác bảo đồng chí Văn Lâm là người bảo vệ sang gặp đồng chí Hoàng Sâm chọn thêm cho Bác mấy đồng chí bảo vệ nữa để gấp rút về Hà Nội.

Trung đội Quân giải phóng thuộc chi đội Quang Trung được lệnh của đồng chí Văn (Võ

Nguyên Giáp) từ Thái Nguyên lên Tân Trào bảo vệ Bác chỉ đi vòng ngoài.

Sáng 23-8-1945, Bác Hồ bí mật rời Tân Trào, qua đèo Nhe, Lọc Rã, Quảng Nạp, Quán Vuông. Khoảng 8 giờ tối mới tới Đại Từ. Bác mệt nhiều, có lúc phải cáng. Khoảng 9 giờ tối, đồng chí Trần Đăng Ninh mang xe đến đón, đưa Bác đến một địa điểm ở Thái Nguyên. Đêm Bác nghỉ lại và ở đó hai ngày chờ tin tức. Sáng 25-8-1945, Bác đi về Hà Nội, chiều tối tới Phú Gia, thuộc ngoại thành Hà Nội. Sáng 26-8, đồng chí Văn và đồng chí Ninh đến báo cáo tình hình với Bác rồi đi trước, chuẩn bị địa điểm trong nội thành. Đồng chí Trường Chinh đến đón Bác, Bác vui và khỏe ra; chiều tối đưa Bác đến ở gác hai số nhà 48 Hàng Ngang.

Chiều 28-8, Bác Hồ ngồi viết tiếp bản dự thảo Tuyên ngôn Độc lập. Ngày 29, Bác xem lại và sửa chữa thêm. Sáng 30, Bác cho mời một số đồng chí đến trao đổi thêm bớt ý kiến. Ngày 31, Bác còn ghi thêm vào tình hình mới. Bác Hồ có thói quen làm việc, còn thời giờ còn cố gắng làm tốt hơn.

Chiều 31, Bác bảo đồng chí thư ký mới được chọn đến giúp việc từ tối 27-8, vẽ phác địa hình khu vực dự định tổ chức mít tinh trước Phủ toàn quyền cũ, hỏi cụ thể và nhắc nhở Ban tổ chức chú ý cả nơi vệ sinh cho đồng bào và dặn nếu trời mưa thì kết thúc sớm hơn.

Thế rồi đúng 1 giờ chiều 2-9-1945, từ Bắc Bộ Phủ, xe đưa Bác đến thẳng nơi mít tinh, người đông nghịt, cờ đỏ chói. Khi Bác Hồ vừa xuất hiện trên bục gỗ cao mới dựng làm lễ đài, tiếng hô ầm vang: Hồ Chí Minh muôn năm! Chủ tịch Hồ Chí Minh muôn năm! Tiếng Chủ tịch Hồ Chí Minh sang sảng đọc Tuyên ngôn Độc lập. Tất cả mấy chục vạn người lắng nghe. Đọc tới quãng giữa, Bác Hồ cũng xúc động, ngừng lại nhìn đồng bào, thấy yên lặng lạ thường, có lẽ mọi người cũng đang nghĩ tới hơn hai triệu đồng bào ta chết đói. Chủ tịch Hồ Chí Minh liền hỏi: "Tôi nói đồng bào nghe rõ không?".

Tiếng đáp lại liền vang ngay vang như sấm: "Rõ!".

Người dân và Chủ tịch nước gần gũi, thân thiết như đang nói chuyện với nhau!

“Cách mạng Tháng 8” ở La Gi: **Thường dân truy bắt biệt kích Pháp**

BT- Đây là một trận chiến đấu khá đặc biệt, không có sự chuẩn bị lực lượng, không có sự thống nhất chỉ huy, nhưng với tinh thần yêu nước cao độ, sự đoàn kết hiệp lực những thường dân địa phương đã tạo nên một chiến thắng ngoạn mục hưởng ứng tinh thần Cách mạng Tháng Tám bất diệt.

Sau thất bại ở thủ phủ Bình Thuận và các vùng lân cận, chiều ngày 28/8/1945, giặc Pháp cho máy bay trực thăng thả một toán biệt kích dù xuống Đồi Dương La Gi với mưu đồ chuẩn bị cho cuộc tái chiếm khu vực phía Nam, làm bàn đạp theo hướng bờ biển tái chiếm thủ phủ Bình Thuận. Đồi Dương lúc đó đã là một rừng dương dày đặc, nhiều đồi cát lấp mô lùm bụi, có thể ẩn nấp kín đáo, do đó giặc Pháp chọn nơi này làm địa điểm cho biệt kích nhảy dù.

17 giờ ngày 28/8/1945, nhân dân địa phương phát hiện máy bay Pháp quần đảo từ La Gi đến vùng Tam Tân rồi vòng lại khu vực Đồi Dương. Lúc này ở xã Tam Tân đã nổi mủ báo động, nhiều tốp dân kêu gọi nhau tập hợp lại với gậy gộc, giáo mác, dây trời... tiến về phía Đồi Dương. Từ hướng La Gi hàng trăm thanh niên với trang bị vũ khí thô sơ vượt sông Dinh, băng đồi cát thẳng tiến về Đồi Dương. Nhân dân ở Phong Điền,

Hiệp Nghĩa cũng mang theo một súng săn, mác, ná kéo đến hỗ trợ bắt giặc Tây. Lúc các tốp dân từ các nơi kéo đến Đồi Dương thì trời cũng vừa sấm tối. Hai thanh niên tên Đạt và Vinh là dân quân Tam Tân xung phong tìm cách tiếp cận địch. Bị địch phát hiện rượt đuổi, hai anh chạy hai hướng khác nhau để kéo giãn đội hình địch. Bọn địch rượt theo một đoạn, biết bị lộ nên quay lại đào cát giấu vũ khí và các khí tài khác. Lúc này các nhóm dân hội ý thống nhất để nhóm La Gi chỉ huy chung và phân công lực lượng đi lùng sục giặc. Đến 20 giờ, các toán lùng sục phát hiện 6 bao vải bố lớn, mở ra có các bộ phận súng carbin, đạn, điện đài... Lực lượng ta mò mẫm lấp được hai khẩu carbin, dùng súng đó tiếp tục truy lùng bọn biệt kích. Đến 4 giờ sáng ngày 29/8, phát hiện bọn giặc trốn trong một lùm cây rậm rạp, lực lượng ta bao vây, dùng súng carbin bắn bị thương tên sĩ quan chỉ huy người Pháp, bọn biệt kích bỏ chạy, một cuộc rượt đuổi ngoạn mục trong rừng dương. Cuối cùng ta đã bắt sống được 4 tên biệt kích người Pháp trong đó có tên chỉ huy và một quan ba người Việt. Đếm lại 6 chiếc dù giặc Pháp đã thả xuống, mà lực lượng mới bắt được 5 tên, vậy là còn một tên nữa. Mọi người lại chia nhau truy tìm, quyết không để trốn

thoát. Đây là một tên Việt gian, tên này đã chạy thoát khỏi rừng dương, đến xóm Tân Lý. Hắn trốn vào nhà dân dùng tiền mua chuộc chủ nhà, mượn quần áo cải trang, nhờ mua thức ăn, rồi trốn vào buồng. Khi lực lượng ta truy lùng đến, chủ nhà chỉ chỗ trốn của tên Việt gian, hắn liền bị bắt tại chỗ. Lúc này là 8 giờ sáng ngày 29/8/1945 cả toán biệt kích Pháp đã bị bắt trọn. Ta thu được 2 súng carbin, 1 tiểu liên, 4 súng ngắn, 6 máy vô tuyến điện và quần trang quân dụng khác.

Những người dân thường với gậy gộc, giáo mác nhưng đã chiến đấu và chiến thắng những tên biệt kích nhảy dù của Pháp được trang bị vũ khí hiện đại (so thời đó), được thực dân huấn luyện bài bản. Đây là một trận chiến đấu khá đặc biệt, không có sự chuẩn bị lực lượng, không có sự thống nhất chỉ huy, nhưng với tinh thần yêu nước cao độ, sự đoàn kết hiệp lực những thường dân địa phương đã tạo nên một chiến thắng ngoạn mục hưởng ứng tinh thần Cách mạng Tháng Tám bất diệt, mở đầu cho cuộc trường kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp của quân, dân La Gi và Hàm Tân.

Cách mạng tháng Tám 1945 ở Bình Thuận qua những trang sử



BT- Năm tháng qua đi nhưng Cách mạng tháng Tám 1945 vẫn là sự kiện trọng đại của đất nước. Với thắng lợi của mùa thu tháng Tám, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Chẳng những giai cấp lao động và nhân dân Việt Nam ta có thể tự hào, mà giai cấp lao động và những dân tộc bị áp bức nơi khác cũng có thể tự hào rằng: đây là lần đầu tiên trong lịch sử cách mạng của các dân tộc thuộc địa và nửa thuộc địa, một Đảng mới 15 tuổi đã lãnh đạo cách mạng thành công, đã nắm chính quyền toàn quốc”.

Hòa chung khí thế cả nước trong những ngày tháng lịch sử ấy, Mặt trận Việt Minh từ tỉnh đến cơ sở ở Bình Thuận đã lãnh đạo nhân dân đứng lên giành chính quyền. Giai đoạn hào hùng của quê hương được các quyền sử truyền thống dành nhiều trang thể hiện một cách trân trọng.

Tại trung tâm Phan Thiết, nơi diễn ra cuộc khởi

nghĩa giành chính quyền của tỉnh, ngày 24/8, các đồng chí Nguyễn Nhơn, Nguyễn Tương gặp tỉnh trưởng Huỳnh Dư tiến hành việc bàn giao, tiếp quản công sở, đồn lính bảo an, bưu điện, nhà máy đèn... Ngày 25/8, chính quyền cấp tỉnh hoàn toàn về tay nhân dân, đồng bào Phan Thiết cùng đồng bào các vùng ven về sân vận động thị xã dự mít tinh mừng thắng lợi. Sau đó, Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời (UBNDCLMT) tỉnh được thành lập gồm 11 ủy viên, do đồng chí Nguyễn Nhơn làm Chủ tịch, đồng chí Nguyễn Tương làm Phó chủ tịch. Tỉnh chủ trương không lập chính quyền cấp thị xã, vì vậy UBNDCLMT tỉnh trực tiếp chỉ đạo Phan Thiết, thông qua Việt Minh thị xã và trực tiếp với UBNDCLMT các phường. Việt Minh thị xã được thành lập do ông Phan Văn Trình làm chủ nhiệm. Đến tháng 3/1946 mới chính thức thành lập chính quyền thị xã.

Phủ Hàm Thuận (nay là Hàm Thuận Bắc, Hàm Thuận Nam) lúc bấy giờ thuộc địa bàn Phan Thiết, nên khởi nghĩa giành chính quyền cùng thời gian với tỉnh. Sáng 24/8, khi các đại biểu Việt Minh tỉnh gặp tỉnh trưởng để tiếp quản thì bộ máy chính quyền phong kiến phủ Hàm Thuận tự tan rã. Sáng 25/8,

nhân dân Hàm Thuận về Phan Thiết dự mít tinh. Những ngày sau đó, bộ máy tay sai từ phủ, tổng đến xã lần lượt ra trình diện, nộp hồ sơ, ấn tín cho chính quyền cách mạng. UBNDCLMT phủ Hàm Thuận do đồng chí Nguyễn Gia Tú làm Chủ tịch. Mặt trận Việt Minh được củng cố, do ông Nguyễn Hữu Hạnh làm chủ nhiệm.

Ở Hòa Đa, Phan Lý (nay là Bắc Bình), ngày 25/8, lực lượng khởi nghĩa tiến vào phủ bộ Hòa Đa buộc đề lại phủ và cai đội quản đồn quân vụ đầu hàng, giao ấn tín, vũ khí cho chính quyền cách mạng. Sáng 26/8, nhân dân dự mít tinh tại sân vận động Chi Lăng, nghe ông Ngô Độc (tham gia nhóm Việt Minh hoạt động bí mật ở Phan Rí Cửa) kêu gọi nhân dân ủng hộ chính quyền mới, ủng hộ Việt Minh, quyết giữ độc lập vừa giành được. Ngày 28/8, UBNDCLMT huyện Hòa Đa được thành lập, do đồng chí Cổ Văn An làm Chủ tịch. Ngày 29/8, nhân dân các dân tộc Kinh, Chăm ở Phan Lý trang bị gây gộc, do ông Lê Thượng Ích, Nguyễn Xuân Thắng... dẫn đầu, tiến vào huyện đường Phan Lý. Tri huyện và các đề lại phải giao nộp ấn tín, giấy tờ, vũ khí cho lực lượng khởi nghĩa. Sau đó, tại sân vận động huyện Phan Lý diễn ra

lễ mít tinh mừng chính quyền về tay nhân dân. UBND CMLT huyện Phan Lý được thành lập do ông Thanh Giác làm Chủ tịch.

Huyện Tánh Linh, ngày 26/8, đồng đảo đồng bào dân tộc Kinh, Chăm, Raglai nòng cốt là những người của đội banh, ông Lê Văn Triều, Nguyễn Giáp dẫn đầu tiến về huyện đường. Tri huyện Cao Đỉnh đọc thư của Việt Minh và giao nộp lại nha môn, ấn tín, tài liệu, vũ khí cho lực lượng khởi nghĩa. Cuộc mít tinh mừng thắng lợi diễn ra tại huyện đường. UBND CMLT huyện Tánh Linh được thành lập do ông Lê Văn Triều làm Chủ tịch.

Tại Tuy Phong, ngày 27/8, nhân dân các làng, xã trong huyện tham dự mít tinh tại sân vận động xã Long Hương. Ông Võ Đăng (y tá Bệnh viện Tuy Phong, được đồng chí Nguyễn Tương giác ngộ cách mạng) thay mặt Việt Minh huyện đọc Bản chương trình Việt Minh, tuyên bố khởi nghĩa cướp chính quyền. Cuộc mít tinh trở thành cuộc tuần hành thị uy tiến về huyện đường. Đại diện lực lượng khởi nghĩa gặp tri huyện thu ấn tín, sau đó đến nhà lao thả tù nhân, bắt cai ngục, tịch thu vũ khí. Tối 27/8, UBND CMLT huyện được thành lập, do ông Võ Đăng làm Chủ tịch.

Trên đảo Phú Quý (lúc này thuộc huyện Tuy Phong), được lệnh từ đất liền phải bắt hết lính khổ xanh, tránh đổ máu. Tối 28/8,

cơ sở cách mạng tổ chức cuộc họp chuẩn bị khởi nghĩa. Chiều 1/9, lính khổ xanh đóng trên đảo được đưa đến bến thuyền để về đất liền, bắt ngờ cơ sở cách mạng xuất hiện tuyên bố trước vũ khí, buộc đầu hàng. Nhân dân tham gia mít tinh tại chùa Linh Quang Tự mừng chính quyền cách mạng được thành lập trên đảo. Ông Huỳnh Văn Hoạch (là Chánh tổng Phú Quý đã giác ngộ) được cử làm Chủ tịch UBND CMLT, ông Võ Đức Dụ làm Chủ nhiệm Việt Minh.

Ở huyện Hàm Tân (nay là Hàm Tân, La Gi), đêm 25/8, diễn ra cuộc họp của một số thanh niên cốt cán, cử người tiếp xúc với Việt Minh tỉnh. Sáng 26/8, đoàn đại biểu thanh niên Hàm Tân lên đường ra Phan Thiết; cùng thời gian này, một số đảng viên chi bộ Tam Tân chủ động lãnh đạo khởi nghĩa cướp chính quyền ở các xã phía bắc huyện. Ông Ngô Quang Minh, nhân danh Mặt trận Việt Minh tuyên bố chương trình hành động và tuyên bố từ nay chính quyền đã về tay nhân dân. Sáng 28/8, UBND CMLT tỉnh cấp giấy ủy nhiệm cho đại diện thanh niên Hàm Tân (ông Đỗ Đơn Thợ, Chánh tổng đoàn Phước Thắng, một trong các tổ chức thanh niên tiên tiến) về huyện tổ chức giành chính quyền. Ngày 2/9, tại sân bóng La Gi diễn ra buổi mít tinh mừng chính quyền về tay nhân dân. Ngày 3/9, tri huyện

Hàm Tân giao nộp sổ sách, dấu ấn cho chính quyền cách mạng, chấm dứt vĩnh viễn chế độ phong kiến thực dân ở Hàm Tân. UBND CMLT huyện Hàm Tân được thành lập do ông Phan Thanh Bá làm Chủ tịch.

Địa bàn huyện Đức Linh trước tháng 8/1945 chỉ có Võ Đất – một đơn vị hành chính thuộc Xuân Lộc, Biên Hòa (Đồng Nai ngày nay). Võ Đất đã thành lập các tổ chức chính trị quần chúng, trong đó Thanh niên tiên phong là lực lượng đông đảo. Cách mạng tháng 8 diễn ra, nhân dân Võ Đất nòng cốt là Thanh niên tiên phong tổ chức giành chính quyền, bắt hương cả, hương trưởng trong làng, tịch thu của cải sung vào công quỹ. UBND CMLT được thành lập do ông Ba Cường làm Chủ tịch.

Như vậy, trong những ngày cách mạng tháng Tám 1945, việc khởi nghĩa đã đồng loạt diễn ra thắng lợi ở các nơi trong tỉnh (từ 24/8 đến 2/9). Chính quyền về tay nhân dân một cách toàn vẹn, tránh tổn thất, không đổ đổ máu. Bộ máy chính quyền nhanh chóng được thành lập từ tỉnh đến cơ sở, nhanh chóng lãnh đạo nhân dân xây dựng quê hương, chuẩn bị vật chất và tinh thần cho chặng đường phía trước.

THÀNH TÀI
<http://baobinhthuan.com.vn/>

Điều ít biết về ngày Tuyên ngôn Độc lập 2.9

Là người Việt Nam, ai cũng biết về ngày 2 tháng 9 năm 1945, ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc bản Tuyên ngôn Độc lập, khẳng định nước Việt Nam độc lập - tự do trước toàn thế giới.



Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc bản Tuyên ngôn Độc lập ngày 2.9.1945

Sau khi đã họp với Thường vụ Trung ương Đảng quyết định chọn ngày 2.9 để tổ chức đại lễ Chính phủ lâm thời Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra mắt quốc dân, Bác Hồ hỏi ý kiến đồng chí Trường Chinh ai có thể cáng đáng việc tổ chức ngày độc lập này? Suy nghĩ một lát, đồng chí Trường Chinh trả lời là ông Nguyễn Hữu Đang (1913-2007, đảng viên năm 1939, Ban Trị sự Hội Truyền bá quốc ngữ, hoạt động trong Hội Văn hoá cứu quốc ngay từ đầu, sau đó bị Pháp bắt, vừa được đi dự Quốc dân Đại hội Tân Trào trở về, vừa mới được cử làm Thứ trưởng Bộ Tuyên truyền).

Trong cuốn hồi ký của mình, cụ Đang nhớ lại ngày 28.8.1945, Bác Hồ gọi cụ tới gặp để trao nhiệm vụ Trưởng ban tổ chức Ngày Độc lập. Bác hỏi: Chú có làm được không?

"...Tôi hiểu là không thể hoãn. Cụ Hồ giục tôi về ngay để bắt tay vào việc. Tôi không về nhà mà đi thẳng đến Bộ Tuyên truyền, gọi dây nói cho các báo hàng ngày, yêu cầu họ nghe tôi đọc chậm một thông báo thượng khẩn về một ngày đại lễ mà tôi nghĩ ra ngay một cái tên gọi rất hợp, làm nổi bật ý nghĩa lớn là "Ngày Độc lập". Tôi yêu cầu – vì đã được Cụ Hồ cho phép - họ phải đăng kíp vào số báo ra sáng ngày mai. Đêm ấy - đêm 28.8.1945, Cụ Hồ thức suốt sáng để viết Tuyên ngôn Độc lập, còn tôi ở lại Bộ Tuyên truyền cũng thức suốt đến sáng để nghiên cứu kế hoạch, chương trình tổ chức "Ngày Độc lập". Trời sáng rõ, tôi nhờ Trần Kim Xuyến, Đồng lý Văn phòng Bộ Tuyên truyền liên lạc ngay với Trần Lê Nghĩa, Phạm Văn Khoa ở Hội Truyền bá quốc ngữ, Nguyễn Huy Tường, Lưu Văn Lợi ở Hội Văn hoá cứu quốc, Nguyễn Dực ở Đoàn hướng đạo (Tráng sinh), Trần Lâm ở Đài Phát thanh Tiếng nói Việt Nam, và một số bạn đã cùng hoạt động xã hội với tôi

nhiều năm ở thủ đô để thành lập ban tổ chức ngay tối hôm 29.8.1945..." (trích hồi ký cụ Nguyễn Hữu Đang).

Nhìn lễ đài ngày Tuyên ngôn Độc lập năm ấy, ai cũng thấy giản dị nhưng thật trang nghiêm. Đạt được kết quả như vậy mà lại trong một thời gian chỉ có gần hai ngày, là công sức đóng góp của kiến trúc sư Ngô Huy Quỳnh. Sáng 1.9.1945, ông Phạm Văn Khoa tìm đến ông, trao đổi yêu cầu nhiệm vụ với ông, ông phẩn khởi nhận lời và hẹn ông Khoa đến 12 giờ trưa hôm ấy quay lại xem bản vẽ. Ngay lập tức, ông Quỳnh chuẩn bị mấy thứ nhà nghề, đi ngay đến vườn hoa Ba Đình để khảo sát thực địa và vẽ 3 kiểu. 12h30 ngày 1.9, bản vẽ lễ đài được thông qua. Lễ đài bắt đầu được thi công. Mọi người làm việc không kể giờ giấc. Gần 6 giờ sáng hôm sau (ngày 2.9), lễ đài được hoàn thành, cao hơn 4 mét, rộng và sâu hơn 4m, trên đó có một cột cờ cao hơn 10m, hai bên có hai lư hương lớn bằng gỗ.

Khung lễ đài đã cơ bản xong, tuy nhiên không thể thiếu các phương tiện thông tin như loa đài, micrô, máy khuếch đại để đảm bảo cho hơn nửa triệu người nghe được đầy đủ. Công việc tưởng như đơn giản nhưng lại rất hệ trọng này đã có ông Nguyễn Dực ở Đoàn hướng đạo lo. Ông Dực đã được biết việc này sớm hơn ông Ngô Huy Quỳnh, nên ông đã tức tốc đi lo được 7 cái loa to và lắp ráp được 3 máy khuếch đại 40W cùng 3 micrô (tất cả dụng cụ này đều là của riêng của ông Dực).

Ai cũng lo loa đài chỉ có như vậy khó mà đủ công suất để phục vụ. Vốn là một chuyên gia lâu năm, với nhiều kinh nghiệm làm việc, ông đi cùng một số anh em để bàn bạc công việc cụ thể vị trí đặt 7 cái loa và đo khoảng cách với lễ đài để dự trù đường dây loa. Mãi sáng mùng 2.9, lễ đài mới dựng xong, đang trang trí bên ngoài thì nhóm ông Dực mới đặt được máy, đến 11 giờ trưa mới thử được máy, đi đến từng loa nghe rất tốt... lác đác có những đoàn đã đi vào quảng trường.

Đúng 2 giờ chiều thì đoàn xe có 2 ô tô đi đến lễ đài, theo sau là cả một đoàn xe đạp. Có hai xe máy đi hai bên... Khi cả đoàn đã đi lên trên lễ đài, thì vừa có tiếng hô: "Nghiêm! Chào cờ!". Đoàn quân nhạc xếp hàng trước lễ đài cử bài "Tiến quân ca". Qua khe hở của sàn lễ đài, ông Dực lần đầu tiên được thấy rõ Hồ Chủ tịch cao và gầy. "Khi vừa chào cờ xong thì Hồ Chủ tịch nhìn vào 3 micrô và sẽ thổi trước micrô "Philíp" ở giữa, đèn báo trên máy đồ lên và lập tức có tiếng "phù" từ cái loa dội lại. Hồ Chủ tịch lùi lại một chút rồi nói: "Tôi nói đồng bào nghe rõ không?". Ở dưới đã vang lên: "Có ạ".

Tôi đã từng lắp micrô nhiều lần, nhưng lần đầu tiên tôi mới thấy một người thành thạo như vậy. Thường thì người ta lấy tay gõ nhẹ vào mặt micrô xem có tiếng loa kêu lóc cóc trở lại không, hoặc có người đếm một...hai...Tôi rất sung sướng và nói ngay với bạn: Chưa có người nào am hiểu về micrô như vậy và rất tôn trọng quần chúng. Sau đấy, Cụ Hồ chậm rãi đọc một mạch hết bản Tuyên ngôn Độc lập. (Trích hồi ký của ông Nguyễn Dực).

Nguyễn Xuân sưu tầm
Theo <http://laodong.com.vn>

NHIỀU HOẠT ĐỘNG KỶ NIỆM 70 NĂM CÁCH MẠNG THÁNG TÁM VÀ QUỐC KHÁNH 2-9

Theo đó, việc tổ chức các hoạt động kỷ niệm 70 năm Ngày Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh nước CHXHCN Việt Nam nhằm tuyên truyền, giáo dục các tầng lớp nhân dân, đặc biệt là thế hệ trẻ về truyền thống yêu nước, lòng tự tôn, tự hào dân tộc, ý nghĩa to lớn của Cách mạng Tháng Tám và sự ra đời của nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa.

Theo Kế hoạch, các hoạt động do Bộ VHTTDL tổ chức gồm : Chương trình nghệ thuật đặc biệt tại Trung tâm Hội nghị quốc gia (Hà Nội); Triển lãm thành tựu kinh tế-xã hội tại Trung tâm Hội chợ Triển lãm Việt Nam (Hà Nội); Triển lãm sách, tư liệu về đề tài Cách mạng Tháng Tám, Quốc khánh nước CHXHCN Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh với sự nghiệp giải phóng dân tộc; Tuần phim cấp quốc gia; sáng tác, hoàn thiện, công bố và phát hành các tác phẩm văn học, nghệ thuật có giá trị cao về đề tài ca ngợi Tổ quốc, ca ngợi Đảng, Bác Hồ, về đề tài quê hương, đất nước, con người Việt Nam; xây dựng và phát sóng trên Đài Truyền hình Việt Nam phim tài liệu chủ đề ca ngợi thành tựu của đất nước qua 70 năm xây dựng và phát triển. Bên cạnh đó, Bộ VHTTDL sẽ tham gia tổ chức mít tinh, diễu binh, diễu hành kỷ niệm sáng ngày 2/9/2015.

Các hoạt động do Bộ VHTTDL tham gia phối hợp: Hội thảo khoa học cấp quốc gia; Kỷ niệm 70 năm Quốc dân Đại hội Tân Trào tại tỉnh Tuyên Quang; Cầu truyền hình về chủ đề Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh nước CHXHCN Việt Nam; Liên hoan Tuyên truyền kỷ niệm 70 năm Cách mạng Tháng Tám và Quốc dân Đại hội Tân Trào; Liên hoan đồng ca hợp xướng kỷ

niệm 70 năm Quốc khánh nước CHXHCN Việt Nam; Liên hoan cán bộ thư viện tuyên truyền giới thiệu sách chủ đề "Việt Nam - Đất nước, Con người"; Chương trình nghệ thuật "Giai điệu mùa thu".



Ảnh minh họa (Ảnh: Thế Dương)

Bên cạnh đó, Bộ VHTTDL cũng ban hành quyết định tổ chức triển lãm và in tranh cổ động tấm lớn tuyên truyền kỷ niệm 70 năm Ngày Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2/9. Theo đó, Bộ VHTTDL giao Cục Văn hóa cơ sở tổ chức triển lãm và in tranh cổ động tấm lớn tuyên truyền kỷ niệm hai sự kiện lịch sử trọng đại nói trên tại 3 tỉnh, thành phố: Hải Phòng, Gia Lai và Tuyên Quang. Bộ cũng đã có quyết định duyệt 4 mẫu tranh cổ động và đĩa DVD tranh cổ động để ấn hành tuyên truyền kỷ niệm 70 năm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2/9. Cụ thể, 4 mẫu tranh cổ động (kích thước 54 cm x 79 cm) sẽ được in 10.000 bản/mẫu, tổng cộng là 40.000 bản; ngoài ra 1.000 đĩa DVD tranh cổ động sẽ được ấn hành./.

HN - <http://dangcongsan.vn>